TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2018/QĐST-HNGĐ	*Phong Điền, ngày 02 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2018/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 giữa :

Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1983; Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Anh Nguyễn Đăng N, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1979; Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1983; Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Anh Nguyễn Đăng N, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1979; Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Cả hai đương sự đều xác nhận vợ chồng có 02 người con gồm:

1/ Cháu Nguyễn Đăng Chí B1, sinh ngày 19/07/2008;

2/ Cháu Nguyễn Đăng Kiến B2, sinh ngày 12/11/2014.

Trên cơ sở nguyện vọng của cháu B1 và sự thỏa thuận của chị H anh N giao cháu Nguyễn Đăng Chí B1, sinh ngày 19/07/2008 cho anh Nguyễn Đăng N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 8/2018 cho đến khi cháu Bảo đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Đăng Kiến B2, sinh ngày 12/11/2014 cho chị Nguyễn Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 8/2018 cho đến khi cháu B2 đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai đương sự thỏa thuận không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng có một số tài sản chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng không có nợ chung vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí xin ly hôn: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí xin ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.600.000đồng (Mười bốn triệu sáu trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 003555 ngày 03 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi Hành Án Dân sự huyện Phong Điền. Chị H được nhận lại 14.450.000 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã Phong Hòa
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- THADS huyện phong Điền;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đạt